UBND HUYỆN ĐẠI LỘC **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/KH-TH&THCSĐT	*Đại Tân, ngày 01 tháng 10 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Kiểm tra giữa học kỳ – Năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 303/PGDĐT-THCS ngày 19/8/2024 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 386/PGDĐT-THCS ngày 30/9/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa học kỳ năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-TH&THCSĐT ngày 12 tháng 8 năm 2024 cảu trường TH&THCS Đại Tân về thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Trường TH&THCS Đại Tân xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa kỳ năm học 2024-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Yêu cầu:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kì theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan; phù hợp với năng lực của học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được qui định theo từng môn học/nội dung/hoạt động; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

2. Thời điểm kiểm tra:

- Kiểm tra giữa HKI: Tuần 8,9
- Kiểm tra giữa HKII: Tuần 26,27
- Giới hạn chương trình:

+ Đối với kiểm tra giữa học kỳ 1: Chương trình từ tuần 01 đến tuần 07.

+ Đối với kiểm tra giữa học kỳ 2: Chương trình từ tuần 19 đến tuần 25.

- Tùy vào thực tế việc thực hiện chương trình, giáo viên bộ môn bố trí thời gian kiểm tra giữa kỳ đảm bảo dung lượng kiến thức của nửa học kỳ đầu.

3. Hình thức và thời gian kiểm tra:

3.1. Đối với môn Ngữ văn: (*Kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 383/PGD-THCS ngày 25/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc)*

a) Đối với lớp 6,7,8

- Hình thức đề kiểm tra: Tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận.
- Thời gian kiểm tra: 90 phút.
- Nội dung, cấu trúc đề kiểm tra:

+ Phần đọc hiểu: Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản/đoạn trích ngoài SGK có hình

thức thể loại, mức độ kiến thức và các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản tương đương với các văn bản đã học chương trình Ngữ văn của lớp học tại thời điểm kiểm tra.

+ Phần viết: Giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung viết phù hợp với mục đích kiểm tra và chương trình Ngữ văn của lớp học tại thời điểm kiểm tra.

- Mức độ nhận thức:

+ Phần đọc hiểu (6,0 điểm):

* Đối với hình thức tự luận: gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

* Đối với hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận: gồm 10 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (3 câu trắc nghiệm: 1,5 điểm), thông hiểu (4 câu trắc nghiệm: 2,0 điểm, 1 câu tự luận: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu tự luận: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu tự luận: 0,5 điểm).

+Phần viết (4,0 điểm): Viết bài văn với các mức độ nhận thức như sau: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

b) Đối với lớp 9:

- Hình thức đề kiểm tra: Kết hợp trắc nghiệm với tự luận.
- Thời gian kiểm tra: 90 phút.
- Nội dung, cấu trúc đề kiểm tra: nội dung như lớp 6,7,8
- Mức độ nhận thức:

+ Phần đọc hiểu (5,0 điểm): Gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu trắc nghiệm: 2.0 điểm), thông hiểu (2 câu tự luận: 1,5 điểm), vận dụng (2 câu tự luận: 1,5 điểm).

+ Phần viết (5,0 điểm): Viết bài văn với các mức độ nhận thức như sau: nhận biết (2,0 điểm), thông hiểu (1,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao **(1,0 điểm)**

3.2. Đối với môn Tiếng Anh: (*Kiểm tra, đánh giá theo Công văn 334/PGDĐT-THCS ngày 6/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc)*

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 22);

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm tất cả các kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; kiểm tra, đánh giá giữa kỳ có thể ***không bao gồm kỹ năng nói;*** cấu trúc đề kiểm tra đảm bảo theo hướng dẫn, thống nhất chung. Đảm bảo các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ được dạy học và kiểm tra đánh giá để học sinh phát triển năng lực cân bằng và đồng bộ

3.3. Đối với môn KHTN và Lịch sử-Địa lí

- Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá giữa kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử - Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá giữa kì được thực hiện theo từng phân môn gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.

3.4. Đối với các môn còn lại

3.4.1. Nội dung bài kiểm tra

Nội dung phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học chương trình theo kế hoạch dạy học của từng bộ môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; đảm bảo theo yêu cầu cần đạt của chương trình đối với từng môn học/nội dung/hoạt động.

3.4.2. Hình thức bài kiểm tra

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau: Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Tỉ lệ điểm của phần câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo thống nhất tập huấn chuyên môn.

- Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT và Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH và phù hợp với điều kiện thực tiễn của môn học .

- Tỉ lệ Trắc nghiệm khách quan và tự luận:

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận
Toán	30%	70%
Tin học	50%	50%
GDCD	50%	50%
Công nghệ	50%	50%
LS-ĐL	40%	60%
KHTN	40%	60%
HĐTN-HN	40%	60%
GDĐP	0%	100%
Các môn còn lại	50%	50%

3.4.3. Thời gian làm bài kiểm tra

- Các môn Toán, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: 90 phút.

- Các môn còn lại: 45 phút.

4. Mức độ nhận thức của đề kiểm tra: Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở các mức độ nhận thức như sau:

- Đối với môn Tin học:

+ Khối lớp 6 và 7: Nhận biết (20%), Thông hiểu (20%), Vận dụng (40%) và Vận dụng cao (20%);

+ Khối lớp 8, 9: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

- Đối với các môn còn lại: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (30%).

5. Phân công ra đề:

TT	Họ và tên	Dạy môn	Ra đề môn	Ghi chú
1.	Lâm Thị Hương Nhiên	Sử	LS-ĐL 6,7,8,9	
2.	Nguyễn Thị Thắm	Địa	LS-ĐL 6,7,8, 9; GDĐP 9	
3.	Huỳnh Thị Phượng	Văn	Văn 6,8 GDĐP 6	
4.	Lê Thị Thu	Văn	Văn 7,9	
5.	PhạmTài	Toán	Toán 7, 9	
6.	Nguyễn Thị Huệ	Toán	Toán 6,8; HĐTN-HN 7	
7.	Bùi ThịVân	Tin	Tin 6,7,8,9	
8.	Trương Thị Thúy Vân	Tiếng Anh	T. Anh 7,9	
9.	Võ Thị Hường	Tiếng Anh	T. Anh 6,8; HĐTN-HN 6	
10.	Bùi Tấn Anh	Thể dục	GDTC 6, 7,8,9	
11.	Lê Thị Lành	Nhạc	Nghệ thuật 6,7,8; 9	
12.	Lào Thị Niên	KHTN	KHTN 6,7,8, 9	
13.	Nguyễn Thị Phương	Sinh	KHTN 6,7,8, 9	
14.	Đặng Thị Bích Lài	Hóa	KHTN 6,7,8, 9; HĐTN-HN 8	
15.	Trần Thị Mận	MT	Nghệ thuật 6,7,8,9	
16.	Văn Thị Thảo	CN	CN 6,7,8,9; HĐTN-HN 9	
17.	Lưu Thị Trang	GDCD	GDCD 6,7,8,9; GDĐP 7	
18.	Nguyễn Văn Tuấn	Văn	GDĐP 8	

- Đối với nội dung HĐHN-TN giáo viên được phân công giảng dạy ở các khối lớp phối hợp ra đề đảm bảo theo quy định.

6. Kinh phí kiểm tra:

Giáo viên chủ nhiệm các lớp, cán sự lớp liên hệ với giáo viên bộ môn để lo kinh phí sao in đề kiểm tra giữa kì.

7. Lịch kiểm tra.

Khối	Môn	Tuần kiểm tra	
		HKI	HKII
6	Ngữ văn, KHTN, LSĐL, Tiếng Anh	8	26
	Toán, Công nghệ, Tin, GDCD	9	27
7	Toán, KHTN, LSĐL, Tiếng Anh	8	26
	Ngữ văn, Công nghệ, Tin, GDCD	9	27
8	Toán, KHTN, LSĐL, Tiếng Anh	8	26
	Ngữ văn; Công nghệ, Tin, GDCD	9	27
9	Toán, KHTN, LSĐL, Tiếng Anh	8	26
	Ngữ văn; Công nghệ, Tin, GDCD	9	27

Riêng đối với môn/ hoạt động giáo dục: GDTC; Nghệ thuật; GDĐP, HĐTN-HN thực hiện kiểm tra giữa học kì trong Thời khóa biểu(HKI ở tuần 8,9; HKII ở tuần 26,27)

8. Hồ sơ kiểm tra.

- Giáo viên ra đề kiểm tra và nộp về cho TTCM trước ngày **21/10/2024**
- Tổ chuyên môn họp, tổ chức duyệt đề, phản biện đề và nộp đề (Bao gồm ma trận, bảng đặc tả, đề và hướng dẫn chấm) về nhà trường(**Thầy Phương nhận**) hạn cuối **24/10/2024**
- TTCM khi gửi bộ đề về chuyên môn trong 1 tệp chung (trong đó có chứa nhiều tệp riêng theo từng bộ môn và theo từng khối)

Ví dụ: tệp ngoài: ĐỀ KTGHKI-2024-2025–TỔTN-ĐẠITÂN,tệp trong:TOÁN_G HKI-2024-2025(có chứa các tệp con: TOAN6 GHKI-2024-2025-ĐAI TÂN; TOAN 7 GHKI-20243-2025-ĐAI TÂN;TOAN 8 GHKI-2024-2025-ĐAI TÂN; TOAN 9 GHKI-2024-2025-ĐAITÂN); TIN, VĂN, SỬ, …giống như vậy.

- Trên mỗi bản (đề và đáp án) phải có đầy đủ tiêu đề và thông tin theo đúng yêu cầu.
- Sau khi kiểm tra, giáo viên bộ môn gởi bộ đề lên Website của nhà trường, gửi lên Vn.Edu ở mục Hồ sơ giáo dục, link google drive(trên gmail Hồ sơ chuyên môn năm học 2024-2025).

9. Tổ chức thực hiện:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức ra đề, phản biện đề và kiểm tra chung đề toàn trường ở từng môn học cho mỗi khối; tổ chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm ở các môn cho từng khối đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra;
- Phân công giáo viên coi kiểm tra.
- Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn tổ chức ra đề, kiểm tra theo đúng hướng dẫn, quản lí chặt chẽ ma trận, bảng đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn;

Sau khi hoàn thành kiểm tra, các tổ chuyên môn, giáo viên gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của nhà trường để phòng GDĐT theo dõi và đánh giá đề kiểm tra giữa kỳ của nhà trường.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các Tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc thì báo về lãnh đạo nhà trường để kịp thời giải quyết./.

<u>Nơi nhận:</u>
- PGD-ĐT(báo cáo);
- Các tổ chuyên môn(T/h);
- Giáo viên bộ môn(T/h);
- Lưu VP.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Phương